



## THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH



### CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BƯU ĐIỆN

Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100687185 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/01/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 24/12/2014.

(Cấp lại lần thứ nhất ngày 14/01/2015)

**Địa chỉ:** Số 64 đường Cầu Diễn – Phường Phúc Diễn – Quận Bắc Từ Liêm – TP. Hà Nội

**Điện thoại:** 04 38370362 - 37659255

**Website:** [www.pcm.vn](http://www.pcm.vn)

**TỔ CHỨC TƯ VẤN:**



#### CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

**Địa chỉ Trụ sở chính:** Số 72 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

**Điện thoại:** (84-4) 3928 8080

**Fax:** (84-4) 3928 9888

**Chi nhánh:** Số 233 Đồng Khởi, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

**Điện thoại:** (84-8) 3914 6888

**Fax:** (84-8) 3914 7999

**Phụ trách công bố thông tin:**

**Ông Bùi Văn Xã**

**Số điện thoại:** 024 38 370362

**Fax:** 37659816


**MỤC LỤC**

<b>I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH .....</b>	<b>4</b>
1. Giới thiệu về Công ty.....	4
2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	6
3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	6
4. Quá trình tăng vốn của công ty.....	7
5. Cơ cấu tổ chức công ty .....	7
6. Danh sách cổ đông (tên, địa chỉ) nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ ; Cơ cấu cổ đông (tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và tỉ lệ nắm giữ).9	
7. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.....	10
8. Hoạt động kinh doanh.....	11
9. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.....	12
10. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành .....	13
11. Chính sách đối với người lao động.....	13
12. Chính sách cổ tức .....	14
13. Tình hình tài chính.....	14
14. Tài sản (Những nhà xưởng, tài sản thuộc sở hữu của công ty).....	18
15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo .....	19
16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng: không có.....	21
17. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh .....	21
18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty .....	21
<b>II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....</b>	<b>21</b>
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị.....	21

2.	Ban kiểm soát .....	27
3.	Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý .....	30
4.	Kế hoạch tăng cường quản trị công ty .....	32
<b>III.</b>	<b>PHỤ LỤC .....</b>	<b>32</b>



**I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH****1. Giới thiệu về Công ty**

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG BƯU ĐIỆN
- Tên tiếng Anh: POST AND TELECOMMUNICATION CONSTRUCTION MATERIAL JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt: PCM
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Văn Xã – Tổng Giám đốc
- Trụ sở chính: Số 64 đường Cầu Diễn – Phường Phúc Diễn – Quận Bắc Từ Liêm – TP.Hà Nội
- Điện thoại: 024 38370362
- Fax: 04 37659816
- Website: [www.pcm.vn](http://www.pcm.vn)
- Giấy CN ĐKDN: Giấy chứng nhận ĐKKD số 0100687185 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19/01/2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 24/12/2014.  
(Cấp lại lần thứ nhất ngày 14/01/2015)
- Vốn điều lệ đăng ký: 40.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 40.000.000.000 đồng
- Logo của Công ty: 
- Ngày trở thành công ty đại chúng: Ngày 22/5/2017, Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Bưu điện được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận hồ sơ đăng ký Công ty đại chúng theo công văn số 2826/UBCK-GSDC của UBCKNN
- Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp. Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
2	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
3	Bán buôn tổng hợp	4690
4	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
5	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu vật tư, thiết bị bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin;	8299
6	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Xây dựng các công trình bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin, các công trình công nghiệp, giao thông, dân dụng;	4290
7	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm bằng chất dẻo, các sản phẩm từ gang thép, cấu kiện bê tông, cáp thông tin, dây điện và những vật liệu khác phục vụ cho hoạt động của Doanh nghiệp.	3290
8	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Kinh doanh vật liệu, thiết bị, máy móc xây dựng, trang thiết bị nội thất;	4659
9	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: - Thiết kế kết cấu: đối với công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp. - Tư vấn, thiết kế thông tin hữu tuyến điện đối với công trình thông tin liên lạc, bưu chính viễn thông;	7110
10	(Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	Ngành, nghề chưa khớp mã với hệ thống ngành kinh tế Việt Nam



**2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch**

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: PCM
- Tổng số chứng khoán đăng ký giao dịch: 4.000.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD: Không
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Hiện nay, Điều lệ Công ty không giới hạn tỷ lệ nắm giữ với người nước ngoài. Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán. Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 19/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại ngày 20/6/2017, tỷ lệ cổ phần nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0% (tương đương số lượng cổ phần nắm giữ là 0 cổ phần).

**3. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.**

Tiền thân của Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện là Công trường sản xuất cột bê tông Bưu điện trực thuộc Công ty Công trình Bưu điện được thành lập từ năm 1956.

Ngày 12/8/1970 theo quyết định số: 661/QĐ của Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện thành lập ra Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện với tên gọi là: “Xưởng Vật liệu bê tông” trực thuộc Tổng cục Bưu điện.

Năm 1973 đổi tên thành “Xí nghiệp Vật liệu bê tông”.

Năm 1989 đổi tên thành “Xí nghiệp vật liệu xây dựng”.

Năm 1990 đổi tên thành “Xí nghiệp sản xuất Vật liệu và Xây dựng Bưu điện”.

Năm 1993 đổi tên thành “Xí nghiệp Bê tông và Xây lắp Bưu điện”.

Năm 1995 đổi tên thành “Công ty Vật liệu Xây dựng Bưu điện”.

Thực hiện Quyết định chuyển đổi (CPH) từ DNNN số: 57/2004/QĐ - BCVT ngày 25/11/2004 của Bộ trưởng Bộ Bưu chính Viễn thông, năm 2006, công ty tiến hành cổ phần hóa và đổi tên thành “Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện”.

Ngày 19/01/2006, Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Bưu điện được Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh công ty cổ phần số 0103010727 với vốn điều lệ là 25.000.000.000 đồng.

Ngày 05/7/2017, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy Chứng nhận Đăng ký Chứng khoán số 136/2017/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 4.000.000 cổ phiếu.

#### 4. Quá trình tăng vốn của công ty

Từ thời điểm chuyển đổi thành Công ty cổ phần đến nay, Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện đã tăng vốn như sau:

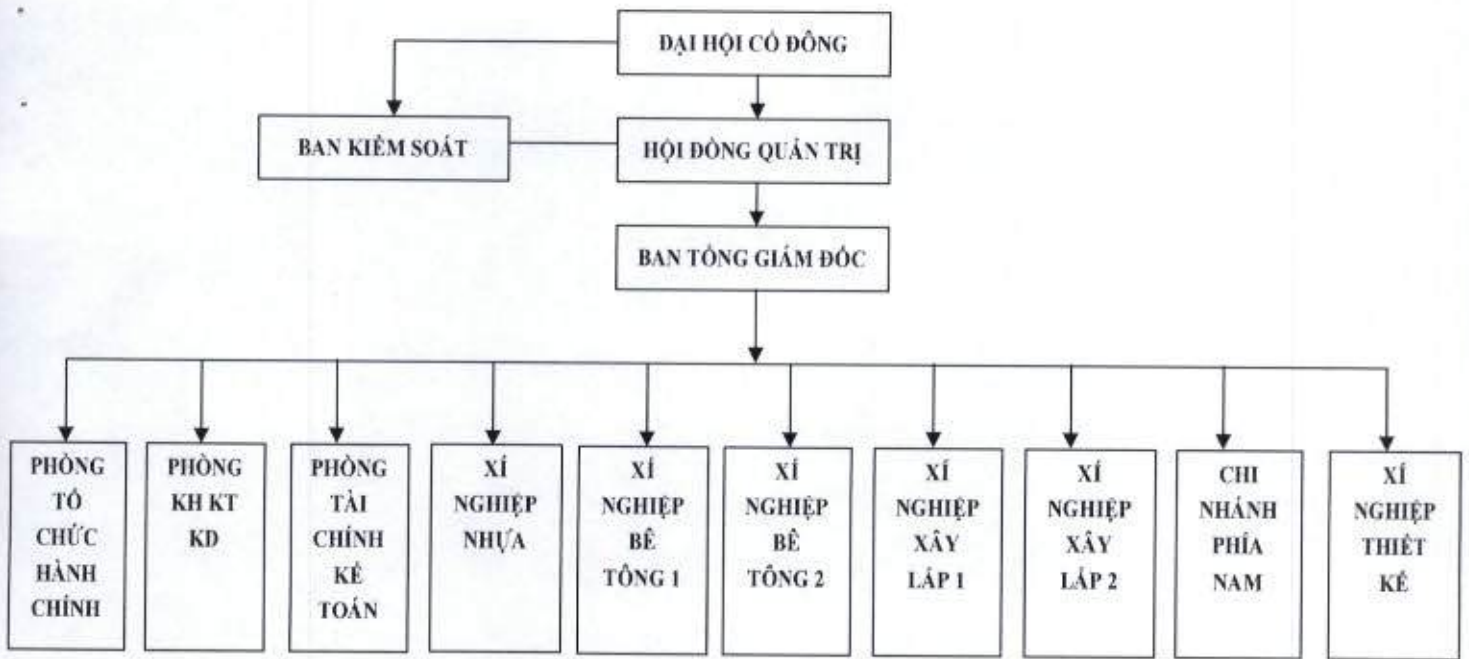
Lần tăng vốn	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm (VND)	Vốn điều lệ sau phát hành (VND)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
Lần 1	2007	15.000.000.000	40.000.000.000	Phát hành thêm cổ phiếu mới cho cổ đông hiện hữu	Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2007 Giấy ĐKKD số 0103010727 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 1 ngày 13/9/2007

*Nguồn: Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng Bưu điện*

#### 5. Cơ cấu tổ chức công ty

Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện hoạt động theo mô hình tổ chức Công ty cổ phần. Mô hình quản trị này được xây dựng dựa trên mục tiêu phát triển chiến lược kinh doanh của Công ty, tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Việt Nam và các quy định tại Điều lệ Công ty. Mô hình tổ chức của công ty như sau:





• **Đại hội đồng cổ đông (ĐHDCĐ)**

- ĐHDCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Có nhiệm vụ thảo luận, thông qua các Điều lệ Công ty. Quyết định bộ máy tổ chức, quản lý của Công ty, quyết định tổ chức lại hay giải thể Công ty. Có chức năng kiểm tra và xử lý các sai phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty. Hoạt động theo quy định của pháp luật và luật Doanh nghiệp.

• **Hội đồng quản trị (HDQT)**

- HDQT là cơ quan quản trị của Công ty, do Đại hội đồng cổ đông bầu, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề có liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Có chức năng quyết định chiến lược phát triển, phương án đầu tư của Công ty. Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý và điều hành của Công ty. Có quyền quyết định thành lập hoặc giải thể các xí nghiệp trực thuộc, chi nhánh. Hoạt động theo quy định của pháp luật.

• **Ban Kiểm soát (BKS)**

- BKS là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm tra, kiểm soát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Hoạt động theo quy định của pháp luật.

• **Ban Tổng Giám đốc**

Gồm Tổng Giám đốc và Phó Tổng Giám đốc:

068718  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
VẬT LIỆU XÂY  
BƯU ĐIỆN  
TỰ LIÊM



- Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty, do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm hay bãi nhiệm. Điều hành cao nhất mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty. Quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật.

- Phó Tổng Giám đốc là người tham mưu cho Tổng giám đốc, có quyền điều hành và tổ chức Công ty khi Tổng giám đốc đi vắng.

**• Các phòng chức năng:**

- Phòng Tổ chức – hành chính: có chức năng giúp Tổng giám đốc trong điều hành, tổ chức thực hiện công tác tổ chức, lao động tiền lương của Công ty, cũng như giúp Tổng giám đốc quản lý công tác hành chính của Công ty.

- Phòng Tài chính - Kế toán: có chức năng giúp Tổng giám đốc trong điều hành, tổ chức thực hiện công tác tài chính, kế toán và quản lý tài sản của Công ty theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

- Phòng Kế hoạch Kỹ thuật Kinh doanh: có chức năng giúp Tổng giám đốc trong quản lý, tổ chức thực hiện công tác kế hoạch và hoạt động kinh doanh của Công ty. Quản lý công tác kỹ thuật và giám sát chất lượng sản phẩm của Công ty.

- Các Xí nghiệp trực thuộc và các chi nhánh: có chức năng giúp Tổng giám đốc trong điều hành, tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Đơn vị theo uỷ quyền của Tổng giám đốc.

**6. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ ; Cơ cấu cổ đông.**

**• Cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại ngày 20/06/2017.**

STT	Họ và tên	Số CMT/ Hộ chiếu/ GCNDKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
1	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)	Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100684378 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 17/8/2010 đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 14/4/2015	57 Huỳnh Thúc Kháng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	1.960.000	49%

*Nguồn: Danh sách cổ đông của CTCP Vật liệu Xây dựng Bưu điện chốt ngày 20/06/2017*

**• Danh sách cổ đông sáng lập:**

Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103010727 lần đầu ngày 19/1/2006. Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, đến nay các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực.

- Cơ cấu cổ đông:**

Cơ cấu cổ đông tại ngày 20/06/2017.

STT	Nội dung	Số lượng cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
<b>1</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>385</b>	<b>3.920.000</b>	<b>98%</b>
1.1	Tổ chức	2	2.079.408	51,99%
1.2	Cá nhân	383	1.840.592	46,01%
<b>2</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
2.1	Tổ chức	0	0	0
2.2	Cá nhân	0	0	0
<b>3</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>1</b>	<b>80.000</b>	<b>2%</b>
	<b>Cộng</b>	<b>386</b>	<b>4.000.000</b>	<b>100%</b>

Nguồn: Danh sách cổ đông của CTCP Vật liệu Xây dựng Bưu điện chốt ngày 20/06/2017.

7. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng

- Công ty mẹ: Không có
- Công ty con: Công ty TNHH Một thành viên VLXD Bưu điện 2
  - Địa chỉ: Số 64 đường Cầu Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội
  - Điện thoại: 0247659255
  - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0106833996 do Sở KHĐT TP.Hà nội cấp ngày 24/04/2015
  - Vốn điều lệ đăng ký: 3.000.000.000 đồng
  - Vốn điều lệ thực góp: 3.000.000.000 đồng
  - Tỷ lệ góp vốn: 100%



- Hoạt động đăng ký kinh doanh: Thiết kế và thi công, xây lắp các công trình bưu chính viễn thông
  - Công ty liên kết: không có

## 8. Hoạt động kinh doanh.

### Các hoạt động kinh doanh chủ yếu:

Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện được chia thành 2 mảng chính là:

- **Sản xuất, kinh doanh vật tư, thiết bị bưu chính, viễn thông:**
  - Các sản phẩm bằng chất dẻo bao gồm các loại ống nhựa PVC, HDPE bảo vệ cáp viễn thông và điện lực từ  $\Phi 21$  đến  $\Phi 200$ .
  - Phụ kiện ống nhựa các loại như nút cong, nắp đậy ống, giá đỡ ống.
  - Các sản phẩm từ gang thép như nắp bể cáp thông tin bằng gang cầu.
  - Cấu kiện bê tông bao gồm các loại cột bê tông thông tin và điện lực chữ H từ 6,0m đến 8,5m, cột bê tông thông và điện lực ly tâm, dự ứng lực từ 6,0m đến 8,5m.
  - Các loại cáp đồng thông tin từ 05 đôi dây đến 800 đôi dây, các loại dây thuê bao đồng và dây thuê bao quang. Dây điện và những vật liệu khác phục vụ cho hoạt động của Doanh nghiệp.
  - Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin. Kinh doanh vật liệu, thiết bị, máy móc xây dựng, trang bị nội thất.

- **Xây lắp và thiết kế**

PCM có 01 Xí nghiệp chuyên thiết kế các công trình viễn thông, 04 Xí nghiệp và 01 chi nhánh xây dựng các công trình bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin bao gồm các công trình mạng ngoại vi, các công trình cột ăng ten dây co và tự đứng, các tuyến truyền dẫn cáp quang, các công trình hạ ngầm các tuyến phố, các công trình điện nhẹ phục vụ các tòa nhà cao tầng, các công trình công nghiệp, giao thông, dân dụng theo quy định của pháp luật. Đầu tư trong các lĩnh vực: Bưu chính, Viễn thông, công nghiệp, nhà ở và các lĩnh vực đầu tư khác theo quy định của pháp luật.

**Thị trường:** Trải qua nhiều thăng trầm của lịch sử, đến nay các đơn vị thành viên của Công ty đã và đang cung cấp sản phẩm trên khắp mọi miền của tổ quốc. Sản phẩm của công ty đã được khách hàng trong và ngoài ngành bưu điện đánh giá cao về mọi mặt, được dùng trong hầu hết các công trình của ngành Bưu chính viễn thông Việt Nam. Lĩnh vực xây lắp, thiết kế cũng là một lĩnh vực mạnh của công ty. Cán bộ công nhân viên của công ty cũng đã tham gia thi công và thiết kế hàng nghìn công trình viễn thông trên khắp các tỉnh thành trên cả nước đem lại sự yên tâm, hài lòng cho mọi khách hàng trong và ngoài ngành.

## 9. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất.

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ trong 2 năm gần nhất

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	94.476.829.142	102.757.759.655	8,77
Vốn chủ sở hữu	58.777.535.072	59.913.581.730	1,93
Doanh thu thuần	76.163.110.718	108.299.638.894	42,19
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	847.070.379	1.008.324.401	19,04
Lợi nhuận khác	112.681.764	208.494.456	85,03
Tổng lợi nhuận trước thuế	959.752.143	1.216.818.857	26,78
Lợi nhuận sau thuế	959.752.143	1.216.818.857	26,78
Giá trị sổ sách	15.110	15.402	1,93

Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện.

Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất trong 2 năm gần nhất

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	97.924.217.842	106.890.219.336	9,16
Vốn chủ sở hữu	58.841.776.979	60.225.269.832	2,35
Doanh thu thuần	82.818.997.093	119.425.357.249	44,20
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	925.397.796	1.377.280.857	48,83
Lợi nhuận khác	112.681.764	207.180.254	83,86
Tổng lợi nhuận trước thuế	1.038.079.560	1.584.461.111	52,63



Lợi nhuận sau thuế	1.023.994.050	1.483.917.676	44,91
Giá trị sổ sách	15.011	15.364	2,35

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016 của Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện.

## 10. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

### 10.1 Vị thế của công ty trong ngành:

Trải qua hơn 60 năm hình thành và phát triển, đến nay Công ty đã xây dựng được một thương hiệu uy tín trong cung ứng hàng hóa: nhập khẩu, kho bãi, cung ứng cho khách hàng... So với các đơn vị khác hoạt động cùng lĩnh vực, lợi thế của PCM là có cơ sở vật chất kỹ thuật được trang bị đầy đủ và hiện đại cùng đội ngũ nhân viên có trình độ nghiệp vụ chuyên nghiệp, nhiều kinh nghiệm và am hiểu thị trường. Có một bộ máy lãnh đạo có nhiệt huyết và rất nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực bưu chính viễn thông.

### 10.2 Triển vọng phát triển của ngành:

Được định hướng trở thành ngành kinh tế kỹ thuật mũi nhọn, trọng điểm, hạ tầng của hạ tầng. Chính phủ các nước đang ý thức hơn về sự cần thiết phát triển ngành viễn thông và công nghệ thông tin tiên tiến. Hiện nay, Việt Nam tiếp tục là một trong những thị trường viễn thông có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất trong khu vực và trên thế giới trong suốt 10 năm qua. Đến nay, tổng số thuê bao điện thoại hiện có khoảng trên 131 triệu máy (trong đó: di động chiếm 94,86%, cố định: chiếm 5,14%), mật độ điện thoại đạt khoảng 140 máy/100 dân; tỷ lệ thuê bao Internet băng rộng đạt 6,5 thuê bao/100 dân. Tỷ lệ thuê bao Internet băng rộng di động đạt 36,6 thuê bao/100 dân; toàn quốc có trên 58 triệu người sử dụng Internet, tỷ lệ người sử dụng Internet đạt trên 50% dân số. Công nghiệp CNTT đang trở thành ngành kinh tế có tốc độ phát triển nhanh, bền vững, doanh thu cao, có giá trị xuất khẩu lớn. Kim ngạch xuất khẩu điện thoại và linh kiện hằng năm đạt hơn 32 tỷ USD.

Giai đoạn 2000 - 2020 là giai đoạn đầu của xã hội thông tin khi mà công nghệ và dịch vụ ngày càng được gắn kết chặt chẽ với nhau. Vì vậy, dự báo được các loại hình dịch vụ trong giai đoạn này đối với các đối tượng khách hàng cũng là sở cứ quan trọng cho việc định hướng phát triển công nghiệp Bưu chính-Viễn thông, đón đầu nhu cầu phát triển.

## 11. Chính sách đối với người lao động

- Số lượng người lao động trong công ty tại ngày 1/8/2017 là 114 người. Cụ thể như sau:

STT	Trình độ	Số lượng (người)
1	Trình độ trên Đại học	01
2	Trình độ Đại học	43



3	Trình độ Cao đẳng, Trung cấp	12
4	Trình độ sơ cấp và công nhân kỹ thuật	58
	<b>Tổng số</b>	<b>114</b>

Nguồn: CTCP Vật liệu Xây dựng Bưu điện.

**Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp:**

Công ty tổ chức làm việc theo thời gian quy định của pháp luật. Khi có yêu cầu về tiến độ công việc, hay yêu cầu đi công tác, công ty đều có chính sách đãi ngộ thỏa đáng đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Nhà Nước.

Nghỉ lễ, tết, ốm đau, thai sản: CBCNV được nghỉ lễ, tết theo quy định của Bộ luật lao động. Các chế độ trợ cấp trong thời gian nghỉ ốm, nghỉ thai sản và các trợ cấp khác, ... cũng được đảm bảo đầy đủ theo quy định của Nhà Nước.

Công ty đã xây dựng bộ định mức lương khoán cho bộ phận lao động trực tiếp và quy chế trả lương, thưởng phù hợp với vị trí công việc kinh nghiệm và trình độ chuyên môn của mỗi CBCNV nhằm ghi nhận đúng năng lực và kết quả công việc của từng cá nhân, đồng thời tạo động lực khuyến khích người lao động phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc, góp phần nâng cao giá trị gia tăng cho các hoạt động của công ty.

Thu nhập bình quân toàn Công ty năm 2015 đạt 4,2 triệu đồng/người/tháng;

Năm 2016 là 4,9 triệu đồng/người/tháng

**12. Chính sách cổ tức**

Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh hàng năm có lãi, sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

Năm	Tỷ lệ cổ tức
2016	0%
2015	0%

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015, 2016 của CTCP Vật liệu xây dựng Bưu điện

Năm 2015 LNST là 1.024 triệu đồng, năm 2016 LNST là 1.484 triệu đồng nhưng Công ty vẫn còn lỗ lũy kế đến 31/12/2016, nên công ty không tiến hành chi trả cổ tức.



**13. Tình hình tài chính****13.1 Khấu hao tài sản cố định:**

- Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại;

Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được tính theo thời gian khấu hao quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính.

**13.2 Thanh toán các khoản nợ đến hạn:**

Công ty đã thực hiện tốt các nghĩa vụ công nợ cho các nhà cung cấp và đối tác, hiện Công ty không có bất cứ khoản nợ nào đến hạn hoặc quá hạn. Các khoản nợ phải trả ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đều được Công ty thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong các năm qua.

**13.3 Các khoản phải nộp theo luật định:**

Công ty nghiêm chỉnh thực hiện các chính sách thuế của Nhà nước cũng như các chính sách có liên quan đến người lao động.

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
- Thuế GTGT	1.699.851.789	2.035.041.135
- Thuế thu nhập doanh nghiệp (*)	31.465.213	95.367.617
- Thuế thu nhập cá nhân	3.050	3.050
- Tiền thuê đất	1.609.991.150	-
<b>Tổng</b>	<b>3.341.311.202</b>	<b>2.130.411.802</b>

*Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016 của Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện.*

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng Luật và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

*(\*) Thuế TNDN phải nộp bao gồm số thuế TNDN phát sinh năm 2016 là 95.367.617 đồng, thuế TNDN truy thu các năm trước 3.000.000 đồng.*

**13.4 Trích lập các quỹ theo luật định:**

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ và quy định của pháp luật hiện hành. Việc trích lập các quỹ hàng năm căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và do Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông quyết định.

**13.5 Tổng dư nợ vay**

Đơn vị: đồng

Chi tiêu	31/12/2015	31/12/2016
<b>Vay và nợ ngắn hạn</b>	<b>4.286.868.013</b>	<b>3.717.352.660</b>
Vay và nợ dài hạn	-	-
<b>Tổng</b>	<b>4.286.868.013</b>	<b>3.717.352.660</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016 của Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện.

**13.6 Tình hình công nợ hiện nay:****Các khoản phải thu**

Đơn vị: đồng

Chi tiêu	31/12/2015	31/12/2016
<b>I. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>44.896.102.389</b>	<b>53.126.211.325</b>
Phải thu khách hàng	34.531.033.948	39.854.481.807
Trả trước cho người bán	1.918.580.889	682.178.635
Phải thu khác	8.446.487.552	12.589.550.883
<b>II. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
<b>Tổng</b>	<b>44.896.102.389</b>	<b>53.126.211.325</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016 của Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện.

**Các khoản nợ phải trả**

Đơn vị: đồng

STT	Chi tiêu	31/12/2015	31/12/2016
	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>38.164.739.963</b>	<b>45.817.958.004</b>
1	Phải trả người bán	25.511.221.495	31.696.827.898



2	Người mua trả tiền trước	1.142.831.976	1.205.074.100
3	Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	3.341.311.202	2.130.411.802
4	Phải trả người lao động	1.146.535.513	2.859.665.543
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	1.704.567.046	3.260.715.064
6	Phải trả ngắn hạn khác	1.005.186.282	921.692.501
7	Vay và nợ ngắn hạn	4.286.868.013	3.717.352.660
8	Quỹ khen thưởng phúc lợi	26.218.436	26.218.436
	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>917.700.900</b>	<b>846.991.500</b>
1	Phải trả dài hạn khác	917.700.900	846.991.500
	<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>39.082.440.863</b>	<b>46.664.949.504</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016 của Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện.

### 13.7 Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty

Các chỉ tiêu	DVT	2015	2016
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	Lần	1,84	1,76
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ – Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	1,23	1,26
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Nợ/ Tổng tài sản	Lần	0,40	0,44
Nợ/ Vốn chủ sở hữu	Lần	0,66	0,77
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	Lần	0,85	1,17
Vòng quay hàng tồn kho: GVHB/ Hàng tồn kho bình quân	Vòng	2,89	4,22
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số LNST/ Doanh thu thuần	%	1,24	1,24
Hệ số LNST/ Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	1,74	2,46

Hệ số LNST/ Tổng tài sản (ROA)	%	1,05	1,45
Hệ số LN từ HĐKD/ Doanh thu thuần	%	1,12	1,15

*Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016 của Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện.*

**14. Tài sản (Những nhà xưởng, tài sản thuộc sở hữu của công ty).**

**Tài sản cố định của Công ty tại ngày 31/12/2016**

*Đơn vị tính: đồng*

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	%GTCL/NG
<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>88.218.581.707</b>	<b>26.275.255.833</b>	<b>29,78%</b>
Nhà cửa, vật kiến trúc	27.653.697.028	9.043.293.786	32,70%
Máy móc thiết bị	56.380.752.451	16.825.024.496	29,84%
Phương tiện vận tải	3.673.411.432	406.937.551	11,08%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	510.720.796	-	-
<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>186.400.000</b>	<b>70.400.000</b>	<b>37,77%</b>
Quyền sử dụng đất (*)	70.400.000	70.400.000	100%
Phần mềm máy tính	116.000.000	-	-

*Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2016 của Công ty cổ phần Vật liệu Xây dựng Bưu điện.*

Trong đó:

Giá trị còn lại của TSCĐ hữu hình tại 31/12/2016 đã dùng để thế chấp đảm bảo các khoản vay: 15.911.068.140 đồng

Nguyên giá TSCĐ hữu hình tại 31/12/2016 đã hết khấu hao nhưng vẫn còn sử dụng: 22.627.755.134 đồng

(\*) Quyền sử dụng đất tại số nhà 57/20 Bầu Cát 9, phường 14, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh

**Danh sách các mảnh đất và bất động sản Công ty đang sử dụng**

STT	Bất động sản	Vị trí	Diện tích(m <sup>2</sup> )	Hình thức Thời hạn	Mục đích sử dụng phương án	Hồ sơ pháp lý
-----	--------------	--------	----------------------------	--------------------	----------------------------	---------------



**THÔNG TIN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

**CTCP VẬT LIỆU XÂY DỰNG BƯU ĐIỆN**

1	Khu đất tại trụ sở Công ty	Số 64 đường Cầu Diễn, P.Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	9.419,2	Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm	Làm cơ sở sản xuất	Hợp đồng thuê đất số 245/ĐC-NĐ-HĐTĐ n 04/4/2000 Quyết định thuê đất 7282/QĐ-UBND n 31/12/2014
2	Khu đất tại Lộc Hà – Đông Anh	Thôn Lộc Hà, xã Mai Lâm, Đông Anh – Hà Nội	11.547,2	Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm Thời hạn thuê 50 năm	Làm văn phòng làm việc và trung tâm giới thiệu sản phẩm	Hợp đồng thuê số 117/HĐTĐ-STNM PC ngày 07/3/2015 Quyết định thuê đất 3716/QĐ-UBND n 05/8/2015 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CD190 ngày 24/6/2016 của TNMT Hà Nội
3	Khu đất tại Tam Điệp – Ninh Bình	Phường Trung Sơn, Thị xã Tam Điệp, Ninh Bình	5.330,3	Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm Thời hạn thuê 01/01/2045	Kinh doanh cột điện các loại	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất AC 54937
4	Khu đất tại Tam Điệp – Ninh Bình	Phường Nam Sơn, Thị xã Tam Điệp, Ninh Bình	29.218	Nhà nước cho thuê trả tiền hàng năm Thời hạn thuê 30/5/2035	Làm mặt bằng SXKD cấu kiện bê tông	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất AC 54938
5	Khu đất tại TP.HCM	57/20 Bà Cát 9, P.14, Q.Tân Bình, TP.HCM	63,3	Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất	Đất cơ sở sản xuất, kinh doanh (làm VP làm việc)	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất AD 38653

*Nguồn: CTCP Vật liệu Xây dựng Bưu điện*

**15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018 (*)
----------	----------	--------------

	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2017
Vốn điều lệ	40.000	-	-	-
Doanh thu thuần	131.684	10%	-	-
Lợi nhuận sau thuế	2.483	67,33%	-	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,9%	-	-	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	6,21%	-	-	-
Cổ tức	0	-	-	-

*Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017 của CTCP Vật liệu xây dựng Bưu điện.*

(\*) Công ty chưa có số liệu kế hoạch năm 2018

**Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nói trên.**

Ngoài các yếu tố khách quan về tăng trưởng kinh tế, sự phát triển thần tốc của ngành bưu chính viễn thông trong thời gian tới, những nhân tố chủ quan để CTCP Vật liệu Xây dựng Bưu điện đạt được kế hoạch trên là:

- 70% doanh thu của Công ty là đến từ nguồn sản xuất cung cấp thiết bị cho Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT), khi VNPT đang có chủ trương đẩy mạnh đầu tư vào mảng sản xuất công nghệ công nghiệp là những tín hiệu tích cực cho doanh thu của Công ty.
- Công ty là nhà cung cấp chính các nguyên vật liệu và đồng thời là nhà thi công xây lắp cho các dự án hạ tầng đường phố tại một số nơi như: Hà Nội, Hà Nam, Hải Phòng, Quảng Ninh...
- Tập trung tiết giảm chi phí trên mọi lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện nghiêm túc các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, giảm tối đa các chi phí quản lý, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo thông tin điều hành được xử lý kịp thời, nhanh chóng, hiệu quả. Đào tạo đội ngũ cán bộ kinh doanh có năng lực, bố trí nhân lực phù hợp, đúng người, đúng việc tạo điều kiện để lao động phát huy tối đa khả năng.
- Công ty luôn đặt yếu tố chất lượng giá cả, uy tín lên hàng đầu, do vậy luôn thực hiện tốt chế độ bảo trì hậu mãi sau bán hàng, thực hiện chế độ kiểm tra sản phẩm 100%, tư vấn và lắp đặt bảo hành cho khách hàng với thời gian dài.
- Hơn nữa, Công ty đã đạt được mức tăng trưởng lợi nhuận ấn tượng trong năm 2016. Cụ thể, lợi nhuận trước thuế tăng 52,63% và sau thuế tăng 44,91% so với năm 2015. Đây là căn cứ quan trọng,



kết hợp cùng các kế hoạch cắt giảm chi tiêu, chi phí hoạt động để đạt ra mục tiêu lợi nhuận sau thuế năm 2017 gần 2,5 tỷ đồng.

**16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng:** không có

**17. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

- Tiếp tục chỉ đạo sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản, quy chế nội bộ. Giám sát chặt chẽ chi phí đầu vào, giá bán đầu ra. Thường xuyên kiểm tra Ban điều hành trong việc thực hiện các quy chế, quy định nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty và quy định của Pháp luật.

- Chỉ đạo ban điều hành phải tập trung cao độ, kiên quyết hơn, bám sát hơn trong việc quản lý sản xuất, quản lý tài chính, quản lý lao động. Tìm mọi biện pháp để không ngừng nâng cao năng suất lao động, đầu tư khoa học công nghệ, nâng cao năng lực đội ngũ làm công tác quản lý, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ, công nhân kỹ thuật...

- Đổi mới hoạt động của Hội đồng quản trị, nâng cao hiệu lực và hiệu quả giám sát, điều hành chỉ đạo trên cơ sở tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đảm bảo tạo điều kiện tối đa để phát huy năng lực và sự chủ động của ban điều hành.

- Tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát hoạt động của theo đúng quy chế, quy định của Pháp luật, trên nguyên tắc phòng ngừa là chính, tránh sai sót ngay từ những khâu đầu tiên trong mọi hoạt động nhất là hoạt động tài chính, hoạt động đầu tư.

- Tranh thủ tối đa sự giúp đỡ, hỗ trợ của Lãnh đạo Tập đoàn VNPT, cũng như sự hỗ trợ của UBND thành phố và chính quyền địa phương. Chấp hành nghiêm túc ý kiến chỉ đạo của đại diện Chủ sở hữu.

**18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty .**

Không có

## II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

**1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị (HDQT) có 05 thành viên:

**a. Danh sách HDQT**

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Tô Chí Thành	Chủ tịch HDQT	Không điều hành
2	Bùi Văn Xã	Thành viên HDQT	Điều hành
3	Cao Sơn Bắc	Thành viên HDQT	Điều hành

4	Hoàng Thị Minh	Thành viên HĐQT	Điều hành
5	Lê Anh Quân	Thành viên HĐQT	Không điều hành

## b. Sơ yếu lý lịch HĐQT

## • Chủ tịch HĐQT

1. Họ và tên: **TÔ CHÍ THÀNH**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 19/05/1971
4. Nơi sinh: Hà Nội
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Địa chỉ thường trú: 0608B2 - Mandarin - Hoàng Minh Giám - Hà Nội
7. CMTND: 011485570 Nơi cấp: CA Hà Nội Ngày cấp: 07/03/2008
8. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, Cử nhân Luật học
9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/1993 – 5/2014	Tập đoàn BCVT Việt nam VNPT	Cán bộ
6/2014 đến nay	Công ty Cổ phần Viễn thông Telvina Việt Nam	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc
Từ 04/2016 đến nay	Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện	Thành viên HĐQT
21/4/ 2017 đến nay	Công ty Vật liệu xây dựng Bưu điện	Chủ tịch HĐQT

10. Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Chủ tịch HĐQT công ty.
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc công ty Cổ phần Viễn thông Telvina Việt Nam ( mã CK : PMT)  
Thành viên HĐQT công ty Cổ phần Thiết bị Bưu điện ( mã CK: POT)
12. Hành vi vi phạm pháp luật: không
13. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần tương ứng 0%
  - Sở hữu đại diện VNPT: 760.000 cổ phần tương ứng 19%



- Sở hữu của người có liên quan (*họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ*): Không
- 14. Các khoản nợ đối với công ty: không
- 15. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: không
- 16. Lợi ích liên quan đối với công ty: không

• **Thành viên HĐQT**

- 1. Họ và tên: **BÙI VĂN XÃ**
- 2. Giới tính: Nam
- 3. Ngày sinh: 15/9/1963
- 4. Nơi sinh: Lê Hồng, Thanh Miện, Hải Dương
- 5. Quốc tịch: Việt Nam
- 6. Địa chỉ thường trú: B3, TT Viện máy, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội
- 7. CMTND: 011721494 Nơi cấp: CA Hà Nội Ngày cấp: 26/4/2004
- 8. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Công nghệ Chế tạo máy
- 9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/1986 – 6/1995	Công ty Vật liệu xây dựng Bưu điện	Cán bộ kỹ thuật
7/1995 – 12/1996	Công ty Vật liệu xây dựng Bưu điện	Phó Giám đốc XN Nhựa Bưu điện
01/1997 - 8/2003	Công ty Vật liệu xây dựng Bưu điện	Giám đốc XN Nhựa
9/2003 – 12/2005	Công ty Vật liệu xây dựng Bưu điện	Phó Tổng Giám đốc
01/2006 – 5/2012	Công ty CP Vật liệu xây dựng Bưu điện	TV HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
6/2012 - 4/2017	Công ty CP Vật liệu xây dựng Bưu điện	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
4/2017 đến nay	Công ty CP Vật liệu xây dựng Bưu điện	TV HĐQT, Tổng giám đốc

- 10. Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty
- 11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- 12. Hành vi vi phạm pháp luật: không

13. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty: (nếu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ):

- Sở hữu cá nhân: 10.325 cổ phần tương ứng 0,26%
- Sở hữu đại diện VNPT: 600.000 cổ phần tương ứng 15%
- Sở hữu của người có liên quan (*họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ*):

TT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng sở hữu	Tỷ lệ nắm giữ
1	Trương Thị Dung	Vợ	7.400	0,19%

14. Các khoản nợ đối với công ty: không

15. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: không

16. Lợi ích liên quan đối với công ty: không

• **Thành viên HĐQT**

1. Họ và tên: **CAO SƠN BẮC**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 01/6/1961
4. Nơi sinh: Việt Thành, Trấn Yên, Yên Bái
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Địa chỉ thường trú: Số 15, tổ 15A, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, Hà Nội
7. CMTND: 013027164 Nơi cấp: CA Hà Nội Ngày cấp: 01/12/2007
8. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hữu tuyến, Cử nhân Luật
9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
11/1983 – 4/1997	Công ty Vật liệu xây dựng Bưu điện	Chuyên viên phòng Kế hoạch
5/1997 – 02/2000	Công ty Vật liệu xây dựng Bưu điện	Phó phòng Kinh doanh tiếp thị
03/2000 – 12/2005	Công ty Vật liệu xây dựng Bưu điện	Trưởng phòng Kế hoạch Thị trường
01/2006 – 12/2007	Công ty CP Vật liệu xây dựng Bưu điện	Trưởng phòng Kế hoạch Thị trường, Thành viên HĐQT
01/2008 đến nay	Công ty CP Vật liệu xây dựng Bưu điện	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc



10. Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên HĐQT, P.Tổng Giám đốc
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
12. Hành vi vi phạm pháp luật: không
13. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:(nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ):
- Sở hữu cá nhân: 7.575 cổ phần tương ứng 0,19%
  - Sở hữu đại diện VNPT: 600.000 cổ phần tương ứng 15%
  - Sở hữu của người có liên quan (*họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ*): không
14. Các khoản nợ đối với công ty: không
15. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: không
16. Lợi ích liên quan đối với công ty: không

• **Thành viên HĐQT**

1. Họ và tên: **HOÀNG THỊ MINH**
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày sinh: 25/02/1964
4. Nơi sinh: P. Ngọc Trạo, TP Thanh Hóa, Thanh Hóa
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Địa chỉ thường trú: 38/16 Phan Văn Trường, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội
7. CMTND: 038164001875 Nơi cấp: CA Hà Nội Ngày cấp:04/01/2017
8. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
4/1987 – 12/1997	Công ty Vật liệu xây dựng Bưu điện	Chuyên viên phòng Tài chính Kế toán
01/1998 – 12/2005	Công ty Vật liệu xây dựng Bưu điện	Phó phòng Tài chính Kế toán
01/2006 – 12/2007	Công ty CP Vật liệu xây dựng Bưu điện	Phó phòng Tài chính Kế toán
01/2008 đến nay	Công ty CP Vật liệu xây dựng Bưu điện	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc

- 10. Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc
- 11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- 12. Hành vi vi phạm pháp luật: không
- 13. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:(nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ):
  - Sở hữu cá nhân: 36.750 cổ phần tương ứng 0,918%
  - Sở hữu đại diện: không
  - Sở hữu của người có liên quan (*họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ*): không
- 14. Các khoản nợ đối với công ty: không
- 15. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: không
- 16. Lợi ích liên quan đối với công ty: không

• **Thành viên HĐQT**

- 1. Họ và tên: **LÊ ANH QUÂN**
- 2. Giới tính: Nam
- 3. Ngày sinh: 19/10/1975
- 4. Nơi sinh: Thạch Việt, Thạch Hà, Hà Tĩnh
- 5. Quốc tịch: Việt Nam
- 6. Địa chỉ thường trú: 12/160, Phố Bạch Đằng, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- 7. CMTND: 012406236 Nơi cấp: CA Hà Nội Ngày cấp: 27/8/2009
- 8. Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
- 9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
6/1997 – 12/2001	Công ty Vật liệu xây dựng Bưu điện	NV phòng Kinh doanh
01/2002 – 12/2004	Công ty Vật liệu xây dựng Bưu điện	Phó phòng Kinh doanh
01/2005 – 12/2005	Công ty Vật liệu xây dựng Bưu điện	Giám đốc XN Xây lắp Viễn thông II
01/2006 – 4/2013	Công ty CP Vật liệu xây dựng Bưu điện	Giám đốc XN Xây lắp Viễn thông I
5/2013 đến nay	Công ty CP Vật liệu xây dựng Bưu điện	TV HĐQT, Trưởng phòng KH – KT - KD

- 10. Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Thành viên HĐQT, Trưởng phòng KHKTKD



11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
12. Hành vi vi phạm pháp luật: không
13. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty: (nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ):
  - Sở hữu cá nhân: 65.225 cổ phần tương ứng 1,63%
  - Sở hữu đại diện: không
  - Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): không
14. Các khoản nợ đối với công ty: không
15. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: không
16. Lợi ích liên quan đối với công ty: không

## 2. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát (BKS) có 03 thành viên:

### a. Danh sách BKS

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Đào Huy Trường	Trưởng BKS
2	Nguyễn Thị Thu	Thành viên BKS
3	Hoàng Hương Thủy	Thành viên BKS

### b. Sơ yếu lý lịch Ban kiểm soát

#### • Trưởng Ban kiểm soát

1. Họ và tên: **ĐÀO HUY TRƯỜNG**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 31/5/1970
4. Nơi sinh: Cao Viên, Thanh Oai, Hà Nội
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Địa chỉ thường trú: Tổ 12, P. Phúc Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
7. CMTND: 0010702000382 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 29/5/2013
8. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa, Kỹ sư Công nghệ thông tin
9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ

1993 - 1996	Viện khoa học Việt Nam	Kỹ sư Hóa
1996 - 2002	Công ty Vật liệu xây dựng Bưu điện	Kỹ sư, Xí nghiệp Nhựa Bưu điện
2002 -2006	Công ty Vật liệu xây dựng Bưu điện	P. Giám đốc Xí nghiệp Nhựa Bưu điện
2007 - 2014	Công ty CP Vật liệu xây dựng Bưu điện	Giám đốc Xí nghiệp Nhựa Bưu điện
2015 đến nay	Công ty CP Vật liệu xây dựng Bưu điện	Trưởng phòng TCHC, Trưởng BKS

10. Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Trưởng BKS
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
12. Hành vi vi phạm pháp luật: không
13. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:(nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ):
  - Sở hữu cá nhân: 23.525 cổ phần tương ứng 0,59%
  - Sở hữu đại diện: không
  - Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): không
14. Các khoản nợ đối với công ty: không
15. Thủ lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: không
16. Lợi ích liên quan đối với công ty: không

• **Thành viên Ban kiểm soát**

1. Họ và tên: **NGUYỄN THỊ THU**
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày sinh: 20/10/1973
4. Nơi sinh: Phú Diễn, Từ Liêm, Hà Nội
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Địa chỉ thường trú: P. Phú Diễn, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội
7. CMTND: 001175006808 Nơi cấp: CA Hà Nội Ngày cấp: 12/01/2016
8. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
9. Quá trình công tác:



Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/1994 – 5/1995	Trung tâm huấn luyện thể thao QG I	Nhân viên bán hàng
01/1996 – 12/2015	Công ty Vật liệu xây dựng Bưu điện	Phụ trách kế toán xí nghiệp nhựa
04/2016 đến nay	Công ty CP Vật liệu xây dựng Bưu điện	Phụ trách kế toán xí nghiệp nhựa – Thành viên BKS

10. Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Phụ trách kế toán xí nghiệp nhựa - Thành viên BKS
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
12. Hành vi vi phạm pháp luật: không
13. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty: (nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ):
  - Sở hữu cá nhân: 6.045 cổ phần tương ứng 0,15%
  - Sở hữu đại diện: không
  - Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): không
14. Các khoản nợ đối với công ty: không
15. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: không
16. Lợi ích liên quan đối với công ty: không

• **Thành viên Ban kiểm soát**

1. Họ và tên: **HOÀNG THỊ HƯƠNG THỦY**
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày sinh: 12/01/1975
4. Nơi sinh: Hà Đông, Hà Nội
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Địa chỉ thường trú: P. Phú Diễn, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội
7. CMTND: 001175000823 Nơi cấp: CA Hà Nội Ngày cấp: 24/10/2016
8. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật
9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/1999 - 01/2004	Công ty cổ phần Nhất Nam	Trưởng bộ phận KD

02/2004 – 12/2005	Công ty Vật liệu xây dựng Bưu điện	Chuyên viên
01/2006 -5/2016	Công ty CP Vật liệu xây dựng Bưu điện	Chuyên viên
4/2016 đến nay	Công ty CP Vật liệu xây dựng Bưu điện	Phó trưởng phòng TCHC – Thành viên BKS

10. Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Phó trưởng phòng TCHC - Thành viên BKS

11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không

12. Hành vi vi phạm pháp luật: không

13. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:(nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ):

- Sở hữu cá nhân: 5.250 cổ phần tương ứng 0,13%

- Sở hữu đại diện: không

- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):

TT	Họ và tên	Mối quan hệ	Số lượng sở hữu	Tỷ lệ nắm giữ
1	Trương Khánh Mạnh	Chồng	1.800	0,05%

14. Các khoản nợ đối với công ty: không

15. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: không

16. Lợi ích liên quan đối với công ty: không

### 3. Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý.

#### a. Danh sách Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Bùi Văn Xã	Tổng Giám đốc
2	Cao Sơn Bắc	Phó Tổng giám đốc
3	Hoàng Thị Minh	Phó Tổng giám đốc
4	Phan Thị Thanh Huyền	Kế toán trưởng

#### b. Sơ yếu lý lịch Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý

- Tổng Giám đốc: Bùi Văn Xã (như trên)
- Phó Tổng Giám đốc: Cao Sơn Bắc (như trên)
- Phó Tổng Giám đốc: Hoàng Thị Minh (như trên)



• **Kế toán trưởng: Phan Thị Thanh Huyền**

1. Họ và tên: **PHAN THỊ THANH HUYỀN**
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày sinh: 27/03/1979
4. Nơi sinh: Hà Nội
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Địa chỉ thường trú: P8- A6- Thịnh Quang - Đống Đa Hà Nội
7. CMTND: 011875897 Nơi cấp: CA Hà Nội Ngày cấp: 25/7/2008
8. Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản lý kinh doanh
9. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
01/2003 – 6/2008	Công ty Vật liệu xây dựng Bưu điện	NV Phòng KHKD
07/2008 - 11/2012	Công ty Vật liệu xây dựng Bưu điện	NV phòng TCKT
12/2012 – 4/2017	Công ty Vật liệu xây dựng Bưu điện	Phó phòng TCKT
04/2017 đến nay	Công ty Vật liệu xây dựng Bưu điện	Trưởng phòng TCKT, Kế toán trưởng

10. Chức vụ đang nắm giữ tại công ty: Trưởng phòng TCKT, Kế toán trưởng
11. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
12. Hành vi vi phạm pháp luật: không
13. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty: (số lượng, tỷ lệ nắm giữ):
  - Sở hữu cá nhân: 5.625 cổ phần tương ứng 0,14%
  - Sở hữu đại diện: không
  - Sở hữu của người có liên quan (*họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ*): không
14. Các khoản nợ đối với công ty: không
15. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: không
16. Lợi ích liên quan đối với công ty: không

**4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty**

Công ty luôn chú trọng việc nâng cao công tác quản trị công ty bằng cách đưa ra kế hoạch kinh doanh cụ thể trong tương lai. Kế hoạch trước mắt là tập trung đào tạo nguồn nhân lực kế cận, khuyến khích và tạo điều kiện cho nhân viên Công ty nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn.

Công ty sẽ tiếp tục tuyển dụng nhân lực có đủ trình độ chuyên môn, năng lực, nhiệt tình công tác phù hợp theo ngành nghề Công ty đã, đang và sẽ hoạt động, đặc biệt trẻ hóa lực lượng lao động có kết hợp với một số cán bộ, nhân viên có trình độ, có năng lực công tác, kinh nghiệm làm việc.

Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho Cán bộ, công nhân viên (CBCNV). Chính sách lương, thưởng đảm bảo công bằng, công khai, gắn với hiệu quả và chất lượng làm việc nhằm tạo động lực để CBCNV phát huy sáng tạo trong công việc.

Đối với thành phần Ban Kiểm soát, hiện tại do tình trạng thiếu nhân sự nên bà Nguyễn Thị Thu, phụ trách kế toán Xí nghiệp nhựa tạm thời được bố trí giữ chức vụ Thành viên Ban Kiểm Soát. Điều này đang vi phạm khoản 2, điều 20, nghị định 71/2017/NĐ-CP về tiêu chuẩn và điều kiện đối với kiểm soát viên. Công ty cam kết sẽ tiến hành đề cử và bầu lại người phù hợp vào Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất để đáp ứng đúng các quy định của pháp luật, tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.

Ngoài ra, Công ty cũng sẽ tiếp tục thực hiện việc cơ cấu tổ chức để tuân thủ quy định hiện hành về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng. Thực hiện nghiêm túc Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty.

**III. PHỤ LỤC**

1. Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
2. Báo cáo tài chính kiểm toán riêng và hợp nhất năm 2016;

85 - C  
TY  
ÁN  
Y DỤ  
DIỆN  
1 - T.P.V



Hà Nội, ngày 3 tháng 8 năm 2017

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN  
CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT**

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CTCP VẬT LIỆU XÂY DỰNG BƯU ĐIỆN**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nhữ Đình Hòa**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Bùi Văn Xã**

